



VỀ CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

BUI HIỀN *

Gần đây dư luận xã hội, báo chí, đưa ra khá nhiều những bất cập và yếu kém về thực trạng hiện nay của nền giáo dục nói chung và về chất lượng giáo dục nói riêng ở nước ta. Là người nhiều năm nghiên cứu và quản lý ở Viện Khoa học Giáo dục, tác giả bài viết đã nêu một quan niệm về cách đánh giá chất lượng giáo dục là phải toàn diện vừa định lượng vừa định tính, lấy định lượng để định tính; đồng thời kiến giải một số vấn đề xung quanh thực trạng và cách đánh giá, nhìn nhận về chất lượng giáo dục hiện nay.

TRONG quá trình chuyển biến từ nền giáo dục trong cơ chế cũ sang nền giáo dục trong cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, vấn đề chất lượng giáo dục nổi lên như một thách thức đối với toàn đảng, toàn dân. Gần đây dư luận xã hội, báo chí, đưa ra khá nhiều những bất cập và yếu kém về thực trạng hiện nay của nền giáo dục nói chung và về chất lượng giáo dục nói riêng ở nước ta. Ý kiến mỗi người một vẻ, xem ra ai cũng có lý, vì đều xuất phát từ một thực tế cụ thể nào đó, đều nhìn thấy một khía cạnh nào đó bằng con mắt riêng.

Sau đây, tôi xin có một số ý tham góp thêm về vấn đề này:

1- Chất lượng giáo dục là gì?

Cho tới nay vẫn chưa có sự thống nhất về khái niệm chất lượng giáo dục, nhiều khi không phân biệt chất lượng của hoạt động giáo dục với chất lượng của sản phẩm giáo dục, tức của những con người do hoạt động giáo dục tạo nên. Vấn đề chúng tôi muốn bàn ở đây là chất lượng của sản phẩm con người, hay nói đúng hơn là tổng hòa những yếu tố, những phẩm chất của nhân cách được hình thành trong quá trình giáo dục. Như ta đều biết, bất cứ ai từ lúc chào đời

đến khi trưởng thành cũng đều nhận được sự giáo dục ở cả 3 môi trường là: gia đình, nhà trường và xã hội, cho nên nhân cách của mỗi người đương nhiên phải là kết quả giáo dục của cả 3 môi trường đó, chí ít cũng là của gia đình và xã hội (đối với những người chưa bao giờ được cấp sách đến trường), chứ không bao giờ là của riêng một môi trường nào cả, đành rằng mỗi môi trường có những mục đích, nội dung, yêu cầu, phương pháp giáo dục riêng.

Qua theo dõi vấn đề chất lượng giáo dục ở trong nước và trên thế giới có thể thấy những khuynh hướng quan niệm sau đây:

Thứ nhất, coi chất lượng giáo dục chủ yếu là năng lực trí tuệ, là khả năng giải quyết những nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp với mục tiêu của các môn học trong chương trình giáo dục - đào tạo. Từ đó áp dụng chủ yếu các hình thức thi cử, trắc nghiệm cả lý thuyết lẫn thực hành để đo đạc các chỉ số kết quả học tập mà đánh giá chất lượng giáo dục cao hay thấp. Phổ biến nhất hiện nay là lấy điểm số các môn học, tỷ lệ đỗ đạt trong các kỳ thi lên lớp, thi học

* PGS, TS

sinh giỏi, tỷ lệ trúng tuyển vào đại học, cao đẳng... làm căn cứ chủ yếu để đánh giá chất lượng giáo dục, đánh giá thi đua, khen thưởng và kỷ luật. Còn các yếu tố sức khỏe, đạo đức tư cách miễn là không bị chê trách, cốt trung bình là được, vì cho rằng đòi hỏi chất lượng giáo dục toàn diện hiện nay là phi thực tế và không cần thiết.

Thứ hai, coi chất lượng giáo dục là mức độ hình thành nhân cách toàn diện về đức, trí, thể, mỹ, lấy phẩm chất đạo đức làm "gốc" để phát triển các năng lực khác. Nhưng trong thực tế cách hiểu chất lượng toàn diện nói chung và phẩm chất đạo đức nói riêng cũng còn rất khác nhau. Chung quy vẫn chỉ dựa vào những nhận thức, lời nói và hành vi biểu hiện trong sinh hoạt hằng ngày qua sự quan sát và nhận xét của tập thể học sinh và giáo viên để đánh giá khái quát về chất lượng giáo dục đạo đức. Cho nên cách quan niệm và đánh giá này về thực chất cũng không khác với quan niệm trên là bao nhiêu. Bởi vì, các tiêu chí đánh giá về phẩm chất đạo đức vẫn chỉ là dựa vào kết quả lượng hóa những gì quan sát được ở bên ngoài, chứ không cho thấy được cái cốt lõi, cái hồn ở bên trong, do đó không phản ánh đúng bản chất của đối tượng.

Thứ ba: Coi chất lượng giáo dục là sự tổng hòa của những kết quả giáo dục - đào tạo toàn diện thể hiện trước tiên bằng những chỉ số đánh giá toàn diện về phẩm chất và năng lực qua thi cử, trắc nghiệm, nhận xét, bình chọn thường xuyên, nhưng cuối cùng và chủ yếu phải là cái tinh thần, mục đích, động cơ ứng dụng toàn bộ năng lực có được vào thực tiễn sao cho phù hợp với mục tiêu giáo dục cụ thể của từng môn học, cấp học, bậc học nói riêng và mục tiêu giáo dục cuối cùng nói chung, mà nhà nước và nhân dân kỳ vọng ở họ sẽ đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn cách mạng đổi mới hiện nay.

Cần lưu ý, chất lượng giáo dục con người khác với chất lượng sản phẩm hàng hóa ở chỗ: chất lượng hàng hóa ghi trên nhãn hiệu luôn luôn được bảo đảm chính xác không thay đổi trong giới hạn sử dụng; còn chất lượng sản phẩm giáo dục ghi trên văn bằng, chứng chỉ không bảo đảm

chắc chắn đúng như vậy, chỉ khi được sử dụng trong thực tiễn mới biết chính xác tốt, xấu đến đâu. Thông thường đều có độ sai lệch đáng kể giữa văn bằng với thực tế, đôi khi còn gặp cả sự trái ngược nhau.

Tổ chức Bộ trưởng các nước Đông - Nam Á (SEAMEO) năm 2002 đã đưa ra tài liệu "Thực hiện chính sách bảo đảm chất lượng giáo dục đại học trong khu vực Đông - Nam Á", trong đó có nêu định nghĩa khái quát như sau: "Chất lượng là sự phù hợp với mục tiêu", song mục tiêu giáo dục là gì thì không chỉ ra cụ thể, có lẽ vì không cần và cũng không thể xác định được một mục tiêu chung cho giáo dục tất cả các nước bởi lẽ yêu cầu thực tiễn đời sống không nước nào giống nước nào. Sự thực đúng là như vậy, bởi vì mục tiêu giáo dục nước nào cũng đều phải gắn chặt với trình độ phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội ở mỗi giai đoạn, phải phù hợp với chế độ chính trị, với đặc điểm truyền thống dân tộc... của nước đó.

Nước ta trải qua 3 lần cải cách giáo dục và mỗi lần lại xác định cụ thể mục tiêu chung cho cả nền giáo dục và cho riêng từng cấp, từng ngành. Trong giai đoạn hiện nay chúng ta đang thực hiện mục tiêu giáo dục đã được ghi đầy đủ và rõ ràng tại Luật Giáo dục công bố năm 1998 như sau: "Mục tiêu giáo dục là đào tạo con người Việt Nam phát triển toàn diện, có đạo đức, sức khỏe, thẩm mỹ và nghề nghiệp, trung thành với lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; hình thành và bồi dưỡng nhân cách, phẩm chất và năng lực của công dân, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc". Đây là mục tiêu chung, còn từng cấp học, bậc học kể từ mầm non đến sau đại học lại có những mục tiêu riêng được xác định cụ thể, rõ ràng trong Luật. Trước mắt, cần dựa vào mục tiêu giáo dục do Luật đã xác định làm căn cứ xuất phát để xem xét các vấn đề, kể cả vấn đề chất lượng và đánh giá chất lượng.

2 - Lấy gì làm thước đo chất lượng giáo dục?

Nếu ta nhất trí cho rằng *chất lượng là sự phù hợp với mục tiêu*, thì đương nhiên phải lấy *mục tiêu làm căn cứ để đánh giá*, nghĩa là phải đem sản phẩm giáo dục ra đối chiếu với mục tiêu thì mới thấy được mức độ chất lượng nói chung và

tùng mặt chất lượng nói riêng đạt được cao hay thấp. Điều này trong từng mặt trước nay chúng ta và cả thế giới đã và đang làm. Người ta đã cụ thể hóa các mục tiêu chung, mục tiêu cấp học, mục tiêu môn học thành những chuẩn kiến thức, chuẩn kỹ năng, chuẩn đạo đức, chuẩn hành vi, kỷ luật, điều lệ nhà trường, điều lệ khen thưởng, tiêu chuẩn thi đua, v.v..., xây dựng các ngân hàng kiến thức, các bộ trắc nghiệm (test)... kèm theo bảng điểm tương ứng để đo mức độ phù hợp của sản phẩm giáo dục so với mục tiêu đào tạo. Những công cụ đo đạc, đánh giá kể trên ở nhiều nơi, nhiều nước đã được hoàn thiện tới mức tưởng chừng như cứ việc đem chúng ra mà “áp giá” cho từng học sinh là có thể biết chính xác ngay được chất lượng giáo dục. Những thành tựu mới trong lĩnh vực kiểm tra, đánh giá chất lượng giáo dục nêu trên đã làm cho việc đánh giá trở nên thuận tiện, khách quan hơn. Đây là cách làm cần được hoan nghênh và khuyến khích; tiếp tục tìm tòi, nghiên cứu, hoàn thiện hơn nữa để áp dụng rộng rãi.

Tuy vậy, không nên coi đó là tất cả, càng không nên quá đề cao và tuyệt đối hóa một kiểu làm nào cả, nhất là kiểu trắc nghiệm đang thịnh hành ở phương Tây. Nên hiểu rằng các bộ công cụ ấy mới chỉ cho ta thấy được phần *định lượng*, mà chưa thấy được phần *định tính* của mục tiêu - cái cốt lõi, cái hồn của chất lượng. Bởi khi khảo sát chất lượng các nhà giáo dục buộc phải tạm thời tách từng phần, từng mặt theo mục tiêu ra để xem xét, đo đạc và đánh giá. Nhưng sự tách bạch, chia lẻ từng phần đó không thể phản ánh được sự kết tinh tổng hợp không thể tách rời của chất lượng. Chất lượng là một chỉnh thể hữu cơ không có sự tồn tại độc lập của bất kỳ bộ phận nào cả, vì mỗi bộ phận tách riêng ra chỉ là một phần xác không có hồn, không tồn tại trong thực tiễn. Bởi vậy, chất lượng giáo dục phải được nhìn nhận trong một chỉnh thể nhân cách của đối tượng được miêu tả bằng mục tiêu đào tạo, trong đó cái tiêu điểm chất lượng giáo dục, cái cốt cách duy nhất của con người được đào tạo ra là sự “đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”. Suy cho cùng chất lượng giáo dục phải được xem xét, đo đạc bằng mức độ thực tế đáp

ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, nghĩa là bằng những công việc thực tiễn cùng với hiệu quả của nó mà sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc đòi hỏi mỗi học sinh, sinh viên và cả thể hệ trẻ cần phải giải quyết. Đó mới là thước đo chính xác nhất về chất lượng giáo dục - đào tạo. Còn tất cả các loại chỉ số định lượng chỉ là những điều kiện cần thiết, là căn cứ quan trọng cho phép ta dự báo về khả năng bộc lộ chất lượng đích thực của sản phẩm giáo dục.

Chúng ta đều biết, có vô số trường hợp học sinh đạt được những chỉ số đánh giá cao về các mặt, kể cả mặt đức dục (trên lớp), nhưng khi đi vào thực tiễn đời sống lại bộc lộ sự không phù hợp giữa chất lượng và mục tiêu đào tạo? Sao có thể thừa nhận là chất lượng giáo dục cao ở những sinh viên tốt nghiệp, kể cả loại ưu, khi có tấm bằng đỏ trong tay lại không đi đến những vùng xa xôi của đất nước để cống hiến tài năng của mình, mà cứ quanh quẩn đi tìm công việc nhàn hạ với thu nhập cao ở chốn đô thành, chấp nhận làm công việc trái ngành nghề đào tạo chỉ để không phải đi vào những nơi khó khăn, gian khổ... Những sản phẩm đào tạo ấy, liệu có góp phần xây dựng “xã hội công bằng, dân chủ, văn minh” được không?

Chúng ta nói gì về chất lượng giáo dục phổ thông những năm gần đây, khi có hàng ngàn thí sinh bị đuổi ra khỏi phòng thi vì đã cố tình vi phạm quy chế? Thêm nữa, chất lượng giáo dục phổ thông cao hay thấp đâu phải được biểu hiện chủ yếu bằng những tỷ lệ đỗ tốt nghiệp hàng năm theo kiểu thi hiện nay. Vấn đề đặt ra là có nên khuyến khích chạy đua để đạt thành tích cao về các mặt trí dục đơn thuần như thường thấy (chưa kể là còn những biểu hiện tiêu cực ngay từ phía những người đào tạo)? Sao ta có thể an tâm về chất lượng giáo dục phổ thông, khi có hàng chục vạn học sinh đi thi đại học bị trượt, nhưng lại không muốn hoặc không có khả năng “đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc” ở ngay chính quê hương của mình? v.v..

Vấn đề mấu chốt cần làm sáng tỏ khi đánh giá chất lượng giáo dục là: các dữ liệu mang tính định lượng chi tiết của tất cả các mặt giáo dục mà ta thu được liệu đã phản ánh đúng thực chất

của chất lượng giáo dục trong mỗi đối tượng giáo dục hay chưa? Hay là còn có nhân tố nào khác quy tụ, cuốn hút những điều ta trông thấy, cảm nhận và đo đạc được ấy tập trung lại cùng tạo thành một sức mạnh tổng hợp để trực tiếp tác động vào thực tiễn? Phải chăng đó là những mục đích thiết thân hòa kết với một lý tưởng sống nào đó đã tạo nên động cơ, động lực thúc đẩy những hành động thực tiễn của mỗi con người - sản phẩm của giáo dục đào tạo?

Thực tiễn cho thấy, chất lượng giáo dục không thể nào chỉ là những biểu hiện cụ thể bên ngoài, mà bao giờ nó cũng chứa đựng một nhân tố sâu kín ở bên trong đó là mục đích, động cơ hành động của cá nhân trước thực tiễn và yêu cầu mưu sinh cho bản thân và cộng đồng, là lý tưởng sống của con người - nền tảng của các tố chất quan trọng của con người như: ý chí, tinh thần xả thân, tính trung thực, lòng vị tha, tình đoàn kết, v.v.; hoặc ngược lại như: tính sorn hèn, lười biếng, gian dối, vị kỷ cá nhân, ghen ghét, đố kỵ, v.v.. Điều này đã được kiểm nghiệm trong thực tiễn đối với các thế hệ nhà giáo, học sinh, sinh viên trong thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ. Thời đó những yêu cầu chất lượng về từng mặt giáo dục luôn được gắn chặt với yêu cầu xác định mục đích và bồi dưỡng động cơ học tập, lao động và sinh hoạt của học sinh, nên chất lượng giáo dục của những thế hệ thanh, thiếu niên thời đó đã đáp ứng rất tốt và kịp thời yêu cầu kháng chiến, kiến quốc của dân tộc. Dù thời gian đào tạo phổ thông đang từ 12 năm rút xuống chỉ còn 9 năm và 10 năm, khối lượng kiến thức bị cắt bỏ rất nhiều, thầy và trò phải học tập trong hoàn cảnh chiến tranh cực kỳ gian khổ, song chất lượng giáo dục đã đạt được yêu cầu phù hợp với mục tiêu? Hàng chục vạn thanh niên tốt nghiệp phổ thông, có nhiều người chưa trông thấy tám bằng, nhưng đã sẵn sàng đi bất cứ đâu, làm bất cứ việc gì khi Tổ quốc cần. Họ trở thành người lính tiên phong ngoài mặt trận, trên ruộng đồng, hầm mỏ, nhà máy... Họ đã tạo ra sức mạnh phi thường đê bẹp quân thù, bảo vệ và xây dựng đất nước. Rồi hàng chục nghìn học sinh cũng từ những mái trường kháng chiến ấy lên đường học tập tại các trường đại học tiên

tiên của Liên Xô, Trung Quốc..., ban đầu tưởng chừng như không vượt qua nổi các ngưỡng cửa ngôn ngữ và kiến thức, nhưng lý tưởng cao đẹp và hoài bão trong sáng đã tạo cho họ ý chí, nghị lực vượt lên tất cả..., trở về thành một đội ngũ trí thức cách mạng hùng hậu và sáng tạo, trong đó có không ít người đã nổi danh trên nhiều lĩnh vực khoa học, kỹ thuật, công nghệ không chỉ ở trong nước. Đó mới là chất lượng giáo dục đích thực của một nền giáo dục gắn bó với vận mệnh của đất nước trong mỗi thời kỳ lịch sử dân tộc.

Vì vậy, có thể nhận ra chỗ yếu cơ bản trong chất lượng giáo dục hiện nay là kết hợp thiếu hài hòa, giải quyết không đúng đắn mối quan hệ giữa lợi ích cá nhân với lợi ích cộng đồng và cả dân tộc. Nếu trước đây, tuyệt đại đa số học sinh, sinh viên đều ý thức được rằng "nước mất thì nhà tan", còn thực dân, phong kiến, đế quốc còn áp bức, bóc lột thì chẳng ai được sống làm người, cho nên lợi ích chung của dân tộc luôn luôn được họ đặt lên trên hết, trước hết, kể cả mạng sống của mình, thì ngày nay khi đã được làm người trong một nước độc lập, có quyền được thụ hưởng phần lợi ích mà xã hội phân phối cho riêng mình, trước những mối lợi rất nhiều người đã dẫn đo, so sánh thiệt hơn. Điều này cũng là chuyện tự nhiên, không có gì phải chê trách. Song có điều đáng nói ở đây là hiện nay chúng ta đang đi tìm một mô hình xã hội công bằng lý tưởng ban đầu "làm theo năng lực, hưởng theo lao động" trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế lấy cơ chế thị trường với nguyên tắc cạnh tranh làm cứu cánh. Trong lúc cơ chế thị trường theo định hướng xã hội của chúng ta chưa hình thành rõ nét, chính sách phân phối lại còn nhiều bất cập và bất công, khiến cho lý tưởng công bằng xã hội khi xưa sau khi đất nước đã được độc lập, dân tộc đã được giải phóng, bị xem ra có vẻ không hiện thực trong cuộc đời hiện tại: khoảng cách giàu nghèo giữa thành thị và nông thôn ngày càng rộng ra, giữa người lao động chân chính với kẻ làm ăn bất chính phơi bày ra ngay trước mặt mọi người..., nên nó không còn sức hấp dẫn mạnh mẽ đối với nhiều người để người ta có thể sẵn sàng lao động quên mình vì lợi ích chung như trước. Trái lại, họ đua chen đạt

mục tiêu lo liệu cho cuộc sống riêng của mình lên trên hết. Trong khi đó cuộc cạnh tranh kẻ mạnh lấn lướt kẻ yếu, “cá lớn nuốt cá bé” trên toàn cầu, lối sống thực dụng phương Tây lại đang thâm nhập vào Việt Nam ngày càng mãnh liệt, là “mảnh đất” tốt để chủ nghĩa cá nhân trong nhiều người trở dậy mạnh mẽ. Họ lợi dụng lúc “tranh tối, tranh sáng”, luồn lách các khe hở của pháp luật để tranh giành, chụp giạt cho riêng mình càng nhiều càng tốt, chùng nào chưa bị sa lưới pháp luật. Tình hình này diễn biến vô cùng phức tạp trong xã hội, diễn ra ngay trong từng gia đình, lan tỏa rộng khắp trong các trường học, khiến cho mục tiêu giáo dục ghi trong Luật là “đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc” không còn được thực thi nghiêm chỉnh và phần nào với những so đo riêng tư trong suy nghĩ, hành động của nhiều học sinh đã bị biến dạng thành “đáp ứng nhu cầu cuộc sống cá nhân” trước hết, hoặc chỉ tồn tại trong lời giảng và tài liệu giáo khoa chính thức. Thực trạng đó đang khiến cho vấn đề giáo dục lý tưởng trở nên lu mờ và vấn đề bồi dưỡng động cơ học tập, công tác, làm việc vì lợi ích chính đáng hài hòa giữa cá nhân, cộng đồng, xã hội, dân tộc có phần sao nhãng, không được quan tâm và coi trọng đúng mức... Ngoài điểm yếu mấu chốt này ra, chất lượng giáo dục của chúng ta còn chưa phù hợp mục tiêu ở nhiều mặt khác như: thừa nhiều kiến thức lý thuyết sách vở, thiếu các kỹ năng hành động thực tiễn, thiếu kỹ năng nghề nghiệp, kém kỹ năng sống; thụ động làm theo khuôn mẫu, thiếu tính chủ động, sáng tạo; thể chất chậm phát triển, thẩm mỹ pha tạp nhiều, lối sống đầy thực dụng, v.v... Các mặt yếu kém này đang cản trở chất lượng giáo dục tiếp cận với mục tiêu giáo dục của chúng ta và đều đã được nhiều nhà nghiên cứu đề cập, phân tích khá sâu sắc.

Song đây không phải là tất cả những gì thuộc về chất lượng giáo dục của Việt Nam, mà thực tiễn còn chứng minh cho thấy những điều ngược lại cần phải hết sức lưu ý. Trong hơn 20 năm đổi mới đất nước đã có cả một thế hệ thanh niên học sinh, sinh viên tham gia gánh vác trên 50% công việc trên mọi lĩnh vực đời sống kinh tế - xã hội. Nếu chỉ có các thế hệ cha anh cách mạng, tiền

tiên đóng góp sức lực, tài trí vào đổi mới, thì liệu có đổi mới được không? Và nếu họ lại cùng với một thế hệ thanh niên lạc hậu, yếu kém tham gia đổi mới thì liệu công cuộc đổi mới có thể đạt được những thành tựu to lớn như ngày nay không? Tốc độ tăng trưởng kinh tế hằng năm đều thuộc loại hàng đầu trong khu vực được cả thế giới đánh giá cao chẳng nhẽ lại do một đội ngũ công nhân, kỹ sư, nông dân, doanh nhân... non kém mọi mặt làm nên? Nói gì thì nói, dù cho không hài lòng đến đâu cũng không thể phủ nhận những mặt ưu điểm nổi trội của lớp lớp thanh niên, sinh viên được giáo dục, đào tạo trong nền giáo dục đang đổi mới của Việt Nam.

Tóm lại, mục tiêu giáo dục là cái chuẩn đúng nhất, có lẽ cũng là duy nhất, để tiến hành đánh giá chất lượng chung của một nền giáo dục. Và cũng vì lẽ đó mà có thể cho rằng những cách so sánh, đánh giá từng khía cạnh cụ thể của chất lượng giáo dục, nhất là mặt kiến thức và kỹ năng chuyên môn của học sinh, sinh viên Việt Nam với các nước sẽ chỉ cho thấy mức độ hơn kém trong các chi tiết, chứ tổng hợp tất cả lại theo mục tiêu thì những số liệu đó không thể chính xác được. Bởi vì, mục tiêu giáo dục của nhà nước xã hội chủ nghĩa Việt Nam không bao giờ trùng hợp với bất cứ nước nào khác, và ngược lại cũng vậy. Do đó, những nhận định dựa trên các dữ liệu đó chỉ có ý nghĩa tham khảo cho từng mặt cụ thể.

Cuối cùng có thể khẳng định rằng, không có cách đánh giá chất lượng giáo dục từng mặt riêng rẽ nào là tuyệt đối đúng. Chỉ có cách đánh giá chính xác hơn cả là phải dựa vào mục tiêu giáo dục, xem xét toàn diện, tổng hợp tất cả các yếu tố có thể đo đạc định lượng được để định tính rõ ràng, đầy đủ chất lượng giáo dục thể hiện ra bằng hành động thực tiễn kết hợp lợi ích từng cá nhân và toàn dân tộc đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam trong thời kỳ đổi mới hiện nay của học sinh, sinh viên.

Thực tiễn là thước đo duy nhất chính xác đối với mọi lý thuyết, trong đó có những quan điểm về giáo dục, như các nhà cách mạng tiền bối đã chỉ. □